

Số: 299/TT-HĐQTCSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 5 năm 2022



TỜ TRÌNH

**V/v báo cáo mức chi trả thù lao năm 2021
và kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ “Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước” và Thông tư hướng dẫn số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần ngày 25 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam được UBQLV nhà nước phê duyệt.

Căn cứ Công văn số 605/UBQLV-TCCB ngày 10/5/2022 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp v/v quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 và kế hoạch lao động – tiền lương năm 2022 của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua báo cáo mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

I. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được xác định căn cứ Luật doanh nghiệp, Nghị định 53/2016/NĐ-CP nêu trên, gắn với kết quả và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tập đoàn;

Thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tập đoàn năm 2021 so với kế hoạch như sau:

ĐVT: đồng

SỐ TT	NỘI DUNG	SỐ NGƯỜI	THÙ LAO		Tỷ lệ %
			KH	TH	
I	Hội đồng quản trị				
	Kiểm nhiệm	2	269.280.000	216.624.000	80,4%

II	Ban Kiểm soát				
	Kiểm nhiệm	2	244.080.000	196.320.000	80,4%
	Tổng cộng	4	513.360.000	412.944.000	80,4%

II. KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Theo quy định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ hệ thống thang bảng lương của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần ban hành tại Quyết định số 342/QĐ-HĐQTCSVN ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng quản trị;

1. Xác định mức lương bình quân kế hoạch :

- Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 so với thực hiện năm 2021. Trong đó chỉ tiêu lợi nhuận bằng 99 % (thực hiện năm 2021 là 2.334 tỷ đồng, kế hoạch năm 2022 là 2.310 tỷ đồng).

- Mức lương cơ bản là : 32,077 triệu đồng/người/tháng.

- Theo quy định tại khoản 2, Điều 13 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH Thông tư của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, do lợi nhuận kế hoạch năm 2022 của Công ty mẹ - Tập đoàn là 2.310 tỷ đồng, nên hệ số điều chỉnh tăng thêm được xác định là: 2,5 lần mức lương cơ bản.

- Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp năm 2022 được xác định :

$$32,077 + (32,077 \text{ triệu đồng} \times 2,5) = 112,27 \text{ triệu đồng/người/ tháng.}$$

2. Tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022:

- Căn cứ tình hình thực hiện tiền lương người quản lý Tập đoàn năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Tập đoàn xác định mức lương bình quân kế hoạch của HĐQT chuyên trách là : 82.690.000đ/người/tháng;

- Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách hưởng lương bằng 90 % thành viên Hội đồng quản trị .

SỐ TT	NỘI DUNG	Quỹ Tiền lương			
		SỐ NGƯỜI TH	TH 2021	SỐ NGƯỜI KH	KH 2022
I	Hội đồng quản trị				
	Tiền lương B/q	1	63.443.200	1	82.690.000
	Quỹ lương	5	3.806.592.000	6	5.953.700.000
II	Ban Kiểm soát				
	Tiền lương B/q	1	55.085.000	1	72.300.000

	Quỹ lương	1	661.020.000	1	867.600.000
	Tổng quỹ lương		4.467.612.000		6.821.300.000

3. Xác định mức thù lao kế hoạch:

- Quỹ thù lao kế hoạch được xác định trên cơ sở số người không chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách;

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, không làm việc trực tiếp, thường xuyên và thành viên Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm được hưởng hàng tháng căn cứ vào mức thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

4. Tổng mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022:

a) Thù lao HĐQT:

- Mức thù lao hàng tháng = 11.970.000đ/người/tháng
- Tổng thù lao HĐQT = 287.280.000 đ

b) Thù lao Ban kiểm soát :

- Mức thù lao hàng tháng = 10.850.000đ/người/tháng
- Tổng thù lao Ban kiểm soát = 260.400.000 đ

c) Tổng quỹ thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 : 547.680.000 đồng

III. THỰC HIỆN CHI TRẢ

Căn cứ vào quỹ thù lao kế hoạch; căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, Tập đoàn tính toán mức lương phù hợp, tạm ứng 80% thù lao chi trả hàng tháng, số 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả cuối năm cho các chức danh.

Việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao người quản lý doanh nghiệp của Tập đoàn.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua mức chi trả thù lao năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban QLVN tại DN;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD TĐ;
- Phòng CNTT TĐ;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Trần Công Kha